

Hiệp định Genève, 1954

Tác Giả: Saigon Echo s u t m
Thứ Ba, 27 Tháng 7 Năm 2010 09:50

Hiệp định Genève 1954 là hiệp định để khôi phục hòa bình ở Đông Dương. Hiệp định này bãi bỏ quyền cai trị của người Pháp trên bán đảo Đông Dương, công nhận nền độc lập của ba quốc gia Việt Nam, Lào, và Campuchia, chính thức chấm dứt chế độ thực dân Pháp tại Đông Dương.



Tiểu Quang Bửu, trưởng đoàn Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, đang ký Hiệp định Genève.

Nguyên ủy, Hội nghị Genève khai mạc ngày 26 tháng 4 năm 1954 để bàn về vấn đề khôi phục hoà bình tại Triều Tiên và Đông Dương. Do vấn đề Triều Tiên không đạt được kết quả nên từ ngày 8 tháng 5 vấn đề Đông Dương được đưa ra thảo luận.

Thành phần tham dự

- Phái đoàn Anh, do Anthony Eden làm trưởng đoàn.
 - Phái đoàn Hoa Kỳ, do Bedell Smith làm trưởng đoàn.
 - Phái đoàn Liên bang Xô viết, do Viacheslav Molotov làm trưởng đoàn.
 - Phái đoàn Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, do Chu Ân Lai làm trưởng đoàn.
 - Phái đoàn Pháp, do Georges Bidault làm trưởng đoàn.
 - Phái đoàn Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, do Phạm Văn Đồng làm trưởng đoàn.
 - Phái đoàn Quốc gia Việt Nam, do Nguyễn Quốc Đĩnh làm trưởng đoàn sau thay thế bởi Nguyễn Trung Vinh rồi Trần Văn Đĩnh.
 - Phái đoàn Lào, do Phumi Sananikone làm trưởng đoàn.
 - Phái đoàn Campuchia, do Tep Than, làm trưởng đoàn.
- Hai đồng chủ tịch Hội nghị là Liên Xô và Anh.

Lưu ý 8 điểm của Việt Nam Dân chủ Cộng hòa

1. Pháp công nhận độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam, Lào và Campuchia.
2. Ký kết hiệp định về việc rút quân đội nước ngoài ra khỏi 3 nước trong thời hạn do các bên tham chiến ấn định. Trước khi rút quân, đối tượng thu nhận và nơi đóng quân của lực lượng Pháp hay Việt Nam trong mỗi số khu vực hạn chế.
3. Tất cả các công tước tuy nhiên có thể do trong 3 nước nhằm thành lập chính phủ duy nhất cho mỗi nước.
4. Việt Nam Dân chủ Cộng hòa tuyên bố ý định xem xét việc công nhận gia nhập Liên hiệp Pháp và ngừng di cư của các gia đình nhập đó.
5. 3 nước thừa nhận các quy định kinh tế, văn hóa của Pháp tại mỗi nước. Sau khi chính phủ duy nhất được thành lập, các quan hệ kinh tế và văn hóa được giữ quy định theo đúng các nguyên tắc bình đẳng và công bằng.
6. Hai bên cam kết không truy tố những người hợp tác với đội phòng trong thời gian chiến tranh.
7. Trao đổi tù binh và dân thường bị bắt trong chiến tranh.
8. Các biện pháp nói trên sẽ được thực hiện sau khi đình chiến chính thức.

Điểm bất ổn



Sau Hiệp định, hơn 1 triệu người đã rời miền Bắc Việt Nam theo chương trình Passage to Freedom (Con đường đến Tự Do) hay di cư (tháng 8 năm 1954)

Vào ngày 26 tháng 4 năm 1954, Hội nghị Genève về Đông Dương chính thức được khai mạc. Từ ngày 8 tháng 5 đến ngày 23 tháng 6, các bên trình bày lập trường của mình về cách giải quyết vấn đề Việt Nam và Đông Dương. Do lập trường giữa các đoàn có một khoảng cách khá lớn nên các cuộc đàm phán tiến triển rất chậm chạp. Tuy nhiên, sự nhân nhượng lẫn nhau cho xuất hiện trong các cuộc thảo luận riêng. Cuối cùng, Pháp và Trung Quốc đã thỏa thuận một giải pháp chung cho vấn đề Đông Dương: giải quyết vấn đề quân sự trước, tách rời giải pháp chính trị ở ba nước Đông Dương.

Từ ngày 24 tháng 6 đến ngày 20 tháng 7, phái đoàn Pháp và Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đàm phán trước tiên để giải quyết các vấn đề cơ bản, xoay quanh các vấn đề: quy định tham gia hội nghị của các đội bị ưu chính phủ kháng chiến Lào và chính phủ kháng chiến Campuchia; chính vĩ tuyến để kháng định giải quyết quân sự tạm thời và thời hạn thực hiện ngừng quân sự do đó thực hiện Việt Nam.

Ngày 21 tháng 7 năm 1954, Hiệp định Genève về Đông Dương bắt đầu được ký kết với nội dung văn kiện, chủ yếu là:

1. Ba hiệp định đình chiến giữa Việt Nam, Lào và Campuchia
2. Bên tuyên bố cuối cùng của hội nghị
3. Bên tuyên bố riêng ngày 21 tháng 7 của Mặt trận Hội nghị Genève
4. Bên tuyên bố của chính phủ Pháp ngày 21 tháng 7, trong đó nêu rõ Pháp sẽ nhanh chóng rút quân ra khỏi lãnh thổ Việt Nam, Lào, Campuchia theo yêu cầu của chính phủ nhân dân có liên quan trong một thời gian do các bên thỏa thuận.
5. Các công hàm trao đổi giữa Trưởng đoàn Việt Nam Dân chủ Cộng hòa Phạm Văn Đồng và Thủ tướng Pháp Pierre Mendès-France.

Hiệp định đình chiến giữa Việt Nam và Lào được ký bởi đội di tản của hai lực lượng quân sự chính có liên quan, đó là Thiệu u tướng Delteil, thay mặt cho Tướng Tßnh Quân đội Liên hiệp Pháp & Đông Dương, và Tướng Quang Bßu, Thủ trưởng Bộ Quốc phòng Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, thay mặt cho Tướng Tßnh Quân đội Nhân dân Việt Nam. Phái đoàn Hoa Kỳ từ chối công nhận Hiệp định Genève nhân tuyên bố rằng nßc này "sß coi mßi sß tái dißn của các hành động bạo lực vì phạm hiệp định là điều đáng lo ngại và là mối đe dọa nghiêm trọng đối với hòa bình và an ninh quốc tế" [1]. Chính phủ Quốc gia Việt Nam thì không ký Hiệp định. [2]. Trưởng Văn Đoàn, trưởng đoàn Quốc gia Việt Nam lên tiếng phản đối sự chia cắt đất nước.

Nội dung của bản của Hiệp định Genève về Việt Nam

- Các nước tham gia hội nghị tôn trọng quy định dân tộc của bên là để lập, chế độ quy định, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam.
- Nguyên nhân của ngừng thi ß Việt Nam và trên toàn chiến trường Đông Dương.
- Sông Bến Hải, vĩ tuyến 17, được dùng làm giải quyết quân sự tạm thời chia Việt Nam làm hai

vùng t& p k& t quân s&. Chính quy& n và quân đ& i Vi& t Nam Dân ch& C& ng hòa t& p trung v& mi& n B& c; Chính quy& n và quân đ& i kh& i Liên hi& p Pháp t& p trung v& mi& n Nam.

- 300 ngày là th& i gian đ& chính quy& n và quân đ& i các bên hoàn thành vi& c t& p trung. Dân chúng đ& c t& do đ& i gi& a 2 mi& n.
- Hai năm sau, t& c ngày 20 tháng 7 năm 1956 s& t& ch& c t& ng tuy& n c& t& do trong c& n& c đ& th& ng nh& t n& c Vi& t Nam.
- Thành l& p hai c& quan ki& m soát:
- y h& i Qu& c t& Ki& m soát Đ&nh chi& n (ti& ng Anh: International Control Commission, ICC; ti& ng Pháp: Commission Internationale pour la Surveillance et le Contrôle, CISC) g& m n Đ&, Ba Lan và Canada, v& i n Đ& làm ch& t& ch.
- Ban Liên h& p (ti& ng Anh: Joint Commission; ti& ng Pháp: Commission Mixte) g& m Pháp và Vi& t Minh.

Tuyên bố cuối cùng ngày 21 tháng 7 năm 1954

1. Các đ& i bi& u tham đ& h& i ngh& đã ký hi& p đ&nh đ&nh chi& n t& i Vi& t Nam, Lào và Campuchia; t& ch& c c& quan qu& c t& giám sát vi& c th& c hi& n các đ& u kho& n trong hi& p đ&nh.
2. H& i ngh& bày t& s& hài lòng tr& c vi& c ch& m đ& t chi& n s& t& i 3 n& c Vi& t Nam, Lào và Campuchia. H& i ngh& tin r& ng vi& c th& c hi& n nh& ng đ& u kho& n trình bày trong tuyên bố này và trong nh& ng hi& p đ&nh đ&nh chi& n s& t& o đ& u ki& n giúp Vi& t Nam, Lào, Campuchia có đ& c n& n đ& c l& p, t& ch& hoàn toàn.
3. T& i h& i ngh&, chính ph& Lào và Campuchia đã đ& a ra các tuyên bố v& vi& c áp đ& ng quy t& c cho phép công dân tham gia k& t& ng tuy& n c& đ& ki& n đ& c t& ch& c trong năm 1955 phù h& p v& i hi& n pháp c& a m& i n& c, thông qua hình th& c b& phi& u kín và v& i đ& u ki& n tôn tr& ng quy& n t& do c& b& n.
4. H& i ngh& ghi nh& n các đ& u kho& n trong hi& p đ&nh đ&nh chi& n t& i Vi& t Nam, c& m các n& c đ& a quân đ& i và nhân viên quân s& cũng nh& t& t& các lo& i vũ khí, đ& n đ& c vào Vi& t Nam. H& i ngh& cũng ghi nh& n các tuyên bố chung c& a chính ph& Lào và Campuchia v& vi& c không yêu c& u vi& n tr& n& c ngoài, c& thi& t b& chi& n tranh, nhân viên hay ng& i h& ng đ& n, tr& tr& ng h& p yêu c& u đ& c đ& a ra vì m& c đích phòng th& lãnh th& c& a h&.
5. H& i ngh& ghi nh& n nh& ng đ& u kho& n trong hi& p đ&nh đ&nh chi& n t& i Vi& t Nam: không thi& t l& p căn c& quân s& m& i t& i vùng t& p k& t, m& i bên có trách nhi& m canh ch& ng nh& ng khu v& c t& p k& t c& a mình đ& đ& m b& o không tham gia b& t c& liên minh quân s& nào và không s& đ& ng khu t& p k& t vì m& c đích ti& p t& c chi& n s& ho& c ph& c v& cho m& t chính sách hi& u chi& n. H& i ngh& ghi nh& n tuyên bố c& a chính ph& Lào và Campuchia v& vi& c không tham gia b& t kì hi& p đ&nh nào v& i n& c khác n& u hi& p đ&nh này bao g& m đ& u kho& n ph& i tham gia liên minh quân s& trái v& i Hi& n ch& ng Liên hi& p qu& c.
6. H& i ngh& công nh& n m& c đích chính c& a hi& p đ&nh liên quan t& i Vi& t Nam là đ& gi& i quy& t v& n đ& quân s& theo h& ng ch& m đ& t xung đ& t và các bên không nên coi đ& ng ranh gi& i quân s& là biên gi& i lãnh th& hay chính tr&. H& i ngh& bày t& s& tin t& ng r& ng vi& c th& c hi& n nh& ng đ& u kho& n đ& ra trong hi& p đ&nh đ&nh chi& n s& t& o c& s& cho vi& c đ& t đ& c m& t gi& i pháp chính tr& t& i Vi& t Nam trong t& ng lai g& n.
7. H& i ngh& tuyên bố, gi& i pháp cho nh& ng v& n đ& chính tr& i Vi& t Nam đ& a trên c& s& tôn tr& ng đ& c l& p, th& ng nh& t và toàn v& n lãnh th& s& cho phép ng& i dân Vi& t Nam đ& c h& ng n& n t& do c& b& n thông qua k& t qu& t& ng tuy& n c& t& do.
8. Nh& ng đ& u kho& n trong hi& p đ&nh đ&nh chi& n nh& m đ& m b& o s& an toàn cho ng& i dân và tài s& n ph& i đ& c tuân th& m& t cách nghiêm túc và ph& i cho phép m& i ng& i dân Vi& t Nam đ& c

Hiệp định Genève, 1954

Tác Giả: Saigon Echo s&#u t&#m
Thứ Ba, 27 Tháng 7 Năm 2010 09:50

quy&#n t&# do quy&#t đ&#nh n&#i h&# sinh s&#ng.

9. Các bên không đ&#c phép tr&# thù nh&#ng cá nhân đã h&#p tác v&#i đ&#i ph&#ng trong th&#i chi&#n cũng nh&# gia đình c&#a nh&#ng ng&#i này.

10. Hội nghị ghi nh&#n tuyên b&# c&#a chính phủ Pháp v&# vi&#c s&#n sàng rút quân kh&#i lãnh thổ Việt Nam, Lào và Campuchia theo yêu c&#u c&#a chính phủ nh&#ng n&#c liên quan trong th&#i gian do các bên l&#a ch&#n.

11. Hội nghị ghi nh&#n tuyên b&# c&#a chính phủ Pháp v&# gi&#i pháp khôi phục và c&#ng c&# hoà bình t&#i Việt Nam, Lào và Campuchia. Chính phủ Pháp s&# tôn trọng s&# t&# do, th&#ng nh&#t, chủ quyền và toàn v&#n lãnh thổ c&#a 3 n&#c.

12. Trong quan h&# v&#i Việt Nam, Lào, Campuchia, m&#i thành viên tham đ&# Hội nghị Genève s&# tôn trọng chủ quyền, đ&#c l&#p, th&#ng nh&#t và toàn v&#n lãnh thổ c&#a 3 n&#c; không can thiệp vào công vi&#c n&#i b&# c&#a 3 n&#c.

13. Các thành viên tham đ&# hội nghị đ&#ng ý h&#i ý kiến nhau v&# b&#t k&# v&#n đ&# nào Ủy ban Giám sát qu&#c t&# đ&#a ra.

Các s&# kiện h&#u hiệp định

M&#t ngày sau khi Hiệp định đ&#c ký kết, t&#c ngày 22 Tháng B&#y, Thủ t&#ng Ngô Đình Di&#m ra l&#nh treo c&# r&# toàn Miền Nam t&# vĩ tuyến 17 tr&# vào đ&# bày t&# quan đ&#m ch&#ng đ&#i s&# chia đôi đ&#t n&#c.[3]

K&#t quả c&#a Hiệp định

- Quân đ&#i B&#c Việt t&#p kết v&# miền B&#c.
- L&#c l&#ng Quốc gia Việt Nam, trong đó có nh&#ng ng&#i mong mu&#n đ&#c l&#p cho Việt Nam nh&#ng bác bỏ lý luận đ&#u tranh giai c&#p và chuyên chính vô s&#n c&#a nh&#ng ng&#i Cộng sản, theo quân đ&#i Pháp t&#p kết v&# miền Nam. Trên 1 tri&#u ng&#i dân t&# miền B&#c đã di c&# vào Nam (trong đó có kho&#ng 800.000 ng&#i Công giáo, chi&#m kho&#ng 2/3 s&# ng&#i Công giáo &# miền B&#c), và 140.000 ng&#i t&# miền Nam t&#p kết ra B&#c[4].



□ Nh&#ng ng&#i Công giáo Việt Nam năm 1954

□ miền B&#c

- Quân đ&#i Pháp đ&#n đ&#n rút kh&#i miền Nam và trao quyền l&#c cho chính quyền Quốc gia Việt Nam. Chính quyền này t&# ch&#i hiệp th&#ng t&#ng tuy&#n c&# t&# do v&#i lý do mà Thủ t&#ng Ngô Đình Di&#m đ&#a ra là: không th&# có b&#u c&# t&# do v&#i nh&#ng ng&#i c&#ng s&#n[5]. Cuộc t&#ng tuy&#n c&# t&# do cho vi&#c th&#ng nh&#t Việt Nam đã không bao giờ đ&#c t&# ch&#c.

Không công nhận kết quả Hiệp định Genève và th&#y tr&#c kết quả s&# thiên v&# phe Cộng sản n&#u t&#ng tuy&#n c&# đ&#c thi hành[6], M&# b&#t đ&#u các hoạt đ&#ng t&#i Việt Nam, chu&#n b&# cho s&# can thiệp sâu r&#ng h&#n. Năm 1954, đ&#i bán quân s&# c&#a M&# do Edward Lansdale, ng&#i c&#a CIA và đã làm c&# v&#n cho Pháp t&#i Việt Nam t&# 1953, ch&# huy đ&# th&#c hi&#n các hoạt đ&#ng tuyên truyền tâm lý chi&#n đ&# khuyến khích dân chúng miền B&#c di c&# vào Nam[7]; ch&#n và g&#i ng&#i Việt t&#i các căn c&# quân s&# M&# Thái Bình Đ&#ng đ&# huấn luy&#n; huấn luy&#n các l&#c l&#ng vũ trang c&#a Quốc gia Việt Nam (sau là Việt Nam Cộng hòa); xây đ&#ng các c&# s&# h&# t&#ng ph&#c v&#

Hội nghị Genève, 1954

Tác Giả: Saigon Echo số u t m
Thứ Ba, 27 Tháng 7 Năm 2010 09:50

quân số tại Philippines; bí mật đưa a m t l n vũ khí và thi t b quân số vào Việt Nam; phát triển các kế hoạch "bình định Việt Minh và các vùng chống đối"[8].

Tháng 9 năm 1960, chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa chính thức ngưng các hoạt động đấu tranh vũ trang và chính trị của lực lượng Cộng sản miền Nam[10]. Đến thời điểm này, sự căng thẳng của lực lượng Cộng sản miền Nam đã lên đến mức mà nhà chính phủ Hà Nội không ngừng hì h có thể mất nh h ng của mình để vì các số kiến số xảy ra ở phía Nam vĩ tuyến 17. Năm 1960 trở thành một năm có biến động lớn, mở ra một giai đoạn mới của Chiến tranh Việt Nam.